



A.  $\sqrt{3^2+4^2} = \sqrt{9+16} = \sqrt{25}$ .

B.  $\sqrt{3^2+4^2} = \sqrt{3^2} + \sqrt{4^2} = 7$ .

C.  $\sqrt{3^2+4^2} = \sqrt{(3+4)^2} = \sqrt{7^2} = 7$ .

D.  $\sqrt{3^2+4^2} = 9+16 = 25$ .

**Câu 6:** Cho các số:  $\frac{2}{3}; \frac{-3}{5}; \frac{7}{20}; \frac{5}{22}; \frac{1}{-8}; \frac{\pi}{2}$ . Các số viết được dưới dạng số thập phân hữu hạn là:

A.  $\frac{2}{3}; \frac{5}{22}; \frac{1}{-8}$ .

B.  $\frac{\pi}{2}; \frac{7}{20}; \frac{-3}{5}$ .

C.  $\frac{-3}{5}; \frac{7}{20}; \frac{1}{-8}$ .

D.  $\frac{\pi}{2}; \frac{7}{20}; \frac{1}{-8}$ .

**Câu 7:** Làm tròn số 75647 với độ chính xác  $d = 50$ . Kết quả là:

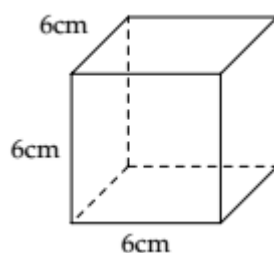
A. 75650.

B. 75640.

C. 75600.

D. 75700.

**Câu 8:** Cho hình lập phương như hình vẽ dưới đây. Diện tích xung quanh của hình lập phương là:



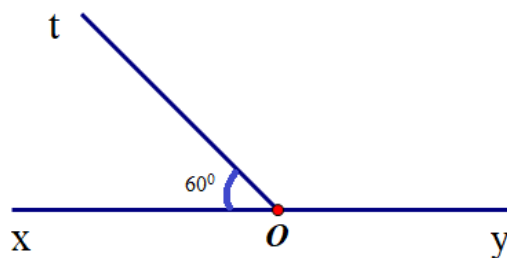
A.  $216\text{cm}^2$ .

B.  $144\text{cm}^2$ .

C.  $144\text{cm}^3$ .

D.  $216\text{cm}^3$ .

**Câu 9:** Cho hai góc  $xOt$  và  $tOy$  là hai góc kề bù. Biết  $xOt = 60^\circ$ , số đo góc  $tOy$  là:



A.  $30^\circ$ .

B.  $90^\circ$ .

C.  $60^\circ$ .

D.  $120^\circ$ .

**Câu 10:** Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song, khẳng định đúng là:

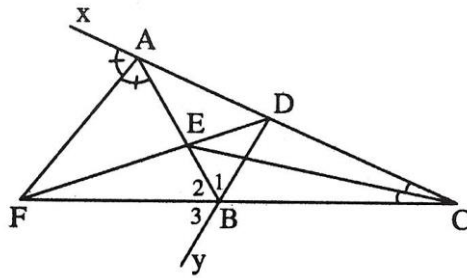
A. Hai góc so le trong bằng nhau.

B. Hai góc đồng vị không bằng nhau.

C. Hai góc đồng vị bù nhau.

D. Hai góc so le trong bù nhau.

**Câu 11:** Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định đúng là:



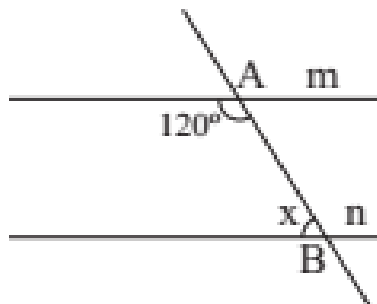
A. Tia CE là tia phân giác của góc BED.

B. Tia AF là tia phân giác của góc BAx.

C. Tia BA là tia phân giác của góc DBF.

D. Tia AE là tia phân giác của góc DAF.

**Câu 12:** Cho hai đường thẳng m và n song song với nhau như hình vẽ dưới đây, giá trị của x là:



A.  $45^\circ$ .

B.  $90^\circ$ .

C.  $120^\circ$ .

D.  $60^\circ$ .

**Phần tự luận (7 điểm)**

**Bài 1: (2 điểm)** Thực hiện phép tính:

a)  $\frac{-7}{5} \cdot \left( \frac{15}{14} + \frac{5}{7} \right) + \left| \frac{-7}{2} \right|$ .

b)  $\frac{1}{13} + \left( \frac{-5}{18} - \frac{1}{13} + \frac{9}{25} \right) - \left[ \left( \frac{3}{5} \right)^2 - \frac{\sqrt{25}}{18} + \frac{19}{11} \right]$ .

.....

.....

.....

.....

**Bài 2: (1,0 điểm)** Ông Newton gửi tiết kiệm 500 triệu đồng vào một ngân hàng theo thể thức kì hạn một

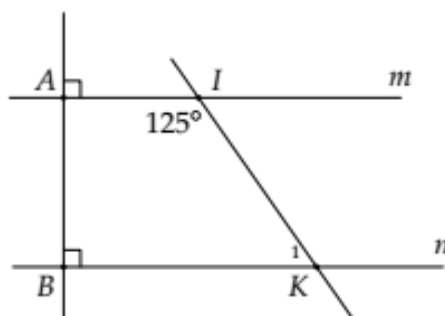
năm. Hết thời hạn một năm, ông nhận được cả vốn lẫn lãi là 534 triệu đồng. Tính lãi suất ngân hàng theo thể thức gửi tiết kiệm này.

**Bài 3: (1 điểm)** Bảng sau thống kê điểm thi môn Toán của lớp 7A:

Điểm số	4	5	6	7	8	9	10
Số học sinh	1	2	5	6	7	10	4

Tính điểm thi trung bình môn Toán của lớp 7A?

**Bài 4: (1,5 điểm)** Cho hình vẽ sau:



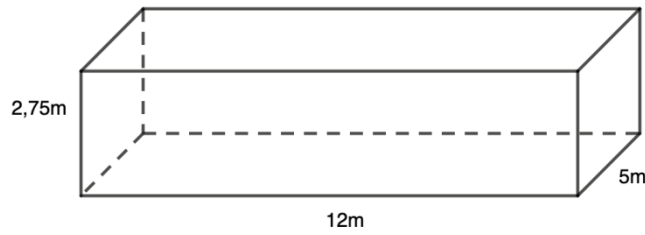
a) Chứng minh:  $m \parallel n$ .

b) Tính số đo góc  $K_1$ .

**Bài 5: (1 điểm)** Một bể bơi dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng 5m và sâu 2,75m như hình vẽ.

a) Tính diện tích xung quanh thành bể và diện tích đáy của bể bơi.

b) Hỏi người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men để lát đáy và xung quanh thành bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có chiều dài 25cm, chiều rộng 20 cm và diện tích mạch vữa lát không đáng kể.



**Bài 6: (0,5 điểm)** Tìm hiểu về sở thích đối với môn bơi lội của 5 bạn học sinh một trường Trung học cơ sở được cho bởi bảng thống kê sau:

STT	Tuổi	Giới tính	Sở thích
1	14	Nam	Không thích
2	13	Nam	Rất thích
3	15	Nữ	Không thích
4	15	Nữ	Thích
5	13	Nam	Rất thích

Hãy phân loại dữ liệu trong bảng thống kê theo hai tiêu chí định tính và định lượng. Tính độ tuổi trung bình của các bạn được điều tra.

----- Hết -----